TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HS-ST
Ngày 20/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Bún;

2. Bà Nguyễn Thị Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nam- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 20/10/2017 đối với bị cáo:

Thạch Minh Ch, sinh ngày 11/11/1989. Tên gọi khác là: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Thạch Bình M, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1967 cùng cư ngụ tại khu phố X, thị trấn Y, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Vợ: Lê Thị D, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và con Thạch Lê Diệu Nh, sinh năm 2013;

Tiền án: Ngày 28/11/2014 bị tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", ngày 29/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2017 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Thạch Thị Thúy H, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp KM, xã V Th, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

Chị Trương Thị Ngọc H1 sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 126, ấp BT, xã BHT, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt);

Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố MĐ, thị trấn Y, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Anh Võ Kiên Nh, sinh năm 1992. Tên gọi khác: Võ Minh T, T Kh (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TrV, xã TBTr, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 14 giờ ngày 01/9/2017, bị cáo Thạch Minh Ch đi bộ từ quán cà phê Trung Nguyên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng gặp chị Thạch Thị Thúy H để xin phô tô Quyết định công nhận thuận tình ly hôn của một người bạn nhưng không xin được, cùng lúc này trời mưa nên bị cáo Ch ngồi lại nói chuyện với chị H, vì giữa bị cáo và chị H có quan hệ họ hàng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút thì trời tạnh mưa, bị cáo có nhờ H chở đến thánh thất Cao Đài ở xã Thái Trị để lấy 02 con gà nhưng chị H còn bận việc gửi thư cho cơ quan nên từ chối nhưng bị cáo nói sẽ đi gửi thư cùng chị H rồi lên thánh thất Cao Đài và được chị H đồng ý. Chị H dẫn xe mô tô biển kiểm soát 62D1-018.67 ra khỏi nhà xe của Chi cục Thi hành án dân sự huyện và để cho Ch điều khiển xe chở chị H đến Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện để gửi thư. Khi đến Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện, chị H vào trong gửi thư thì bị cáo nảy sinh ý định sẽ lấy xe của chị H chạy qua Campuchia cầm cố lấy tiền nhưng do chị H quay trở ra quá nhanh nên bị cáo không thực hiện được. Bị cáo tiếp tục chở chị H đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Vĩnh Hưng để gửi thư, đến Ngân hàng bị cáo đậu xe tại bậc tam cấp của Ngân hàng thì chị H dặn bị cáo ngồi chờ, khi chị H vào trong thì bị cáo nổ máy xe và chạy sang Campuchia cầm cố với giá 8.000.000 đồng lấy tiền để tiêu sài cá nhân.

Khi từ ngân hàng trở ra, chị H biết bị cáo Ch đã lấy xe nên đã tìm mọi cách để liên lạc với bị cáo Ch nhưng không được và chị đã trình báo sự việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng để xử lý vụ việc. Vài ngày sau, chị H biết bị cáo Ch cầm cố xe của mình bên Campuchia nên đã đi chuộc xe lại với giá 8.000.000 đồng. Tại cơ quan quan điều tra, bị cáo Ch thừa nhận hành vi nêu trên và xác định không có khả năng để chuộc xe trả lại cho chị H.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong hồ sơ thể hiện: Người làm chứng chị H1 khai ngày 01/9/2017 có thấy Ch đến tìm chị H và điều khiển xe của chị H đi ra ngoài, sau đó thì nhận được điện thoại của chị H nhờ qua Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn Việt Nam để đón chị H và có nghe chị H nói là Ch đã lấy xe của chị H đi đâu không biết; Người

làm chứng anh Tuấn A khai có thấy Ch chở chị H vào Ngân hàng nhưng không lâu thì thấy Ch chạy ra một mình; Người làm chứng anh Nh và anh H khai là bạn của bị cáo Ch, ngày 01/9/2017 không nhận được điện thoại của bị cáo Ch và cũng không có ai gửi gà nên không biết gì thêm.

Bị cáo thống nhất với biên bản tạm giữ đồ vật ngày 08/9/2017 của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã ghi nhận: Chị Thạch Thị Thúy H giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu vàng đen, biển số 62D1-018.67, số khung: 640BY-636075, số máy: 5C64- 636088 là xe của chị H bị bị cáo Thạch Minh Ch chiếm đoạt và Bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐG ngày 07/9/2017 của Hội đồng định giá huyện Vĩnh Hưng xác định: Giá trị còn lại của chiếc xe bị chiếm đoạt nêu trên là 8.120.000 (tám triệu một trăm hai mươi ngàn) đồng; Đồng thời xác định hình ảnh được trích xuất từ camera của ngân hàng nông nghiệp phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Vĩnh Hưng là hình ảnh lúc bị cáo Ch chở chị H vào ngân hàng và hình ảnh lúc bị cáo Ch một mình chạy ra khỏi ngân hàng.

Về vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu vàng đen, biển số 62D1-018.67, số khung: 640BY-636075, số máy: 5C64- 636088, Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe máy cho chị H theo quyết định xử lý vật chứng chứng số 14 ngày 27/9/2017, chị H đã nhận xe và không có khiếu nại gì.

Về phần trách nhiệm dân sự: Chị H và bị cáo Ch thống nhất bị cáo Ch có trách nhiệm trả cho chị H số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng. Chị H không yêu cầu tính lãi suất chậm trả đối với số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm đ, khoản 2 Điều 140, các điều 33, 45 tuyên bố bị cáo Thạch Minh Ch phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Ch từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam, được khấu trừ thời hạn giam trước đó; Về trách nhiệm dân sự áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Ch phải bồi thường cho chị H số tiền 8.000.000 đồng.

Bị cáo Ch thống nhất với hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Chị H không có ý kiến đối với bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Thực hiện quyền được nói lời sau cùng bị cáo xin lỗi chị H và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng nên có căn cứ xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này từ giai đoạn điều tra, truy tố đến xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và đều hợp pháp.

Bị cáo Thạch Minh Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Sự việc xảy ra vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 01/9/2017, Thạch Minh Ch đã lợi dụng quan hệ họ hàng và được sự tin tưởng của chị H nên khi được chị H giao điều khiển xe chở chị H đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện Vĩnh Hưng để gửi thư, trên đường đi bị cáo Ch đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị H nên khi đến ngân hàng, chị H kêu Ch chờ chị H (lúc này chìa khóa và nón bảo hiểm của chị H vẫn để trên xe) nhưng bị cáo Ch không chờ mà lấy chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu vàng đen, biển số 62D1-018.67, số khung: 640BY-636075, số máy: 5C64-636088 chạy sang Campuchia cầm cố với giá 8.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân và không còn khả năng lấy xe về trả lại cho chị H; Chị H đã tự bỏ tiền để sang Campuchia lấy xe về; Bản kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐG ngày 07/9/2017 của Hội đồng định giá huyện Vĩnh Hưng xác định: Giá trị còn lại của chiếc xe mà Ch chiếm đoạt của chị H là là 8.120.000 đồng (tám triệu một trăm hai mươi ngàn đồng); Ngoài ra, bị cáo Ch đã từng có hai tiền án về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản và "trộm cắp tài sản", tính đến nay vẫn chưa được xóa án tích.

Bị cáo Ch là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy của chị H. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đây là một trong những quyền được Nhà nước ghi nhận và bảo vệ.

Vì vậy, có căn cứ khẳng định, khẳng định Cáo trạng số 22/QĐ-KSĐT ngày 20/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Thạch Minh Ch về tội "lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 140 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cũng phân tích đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi: Bị cáo Thạch Minh Ch do bản chất tham lam, lười lao động, mong muốn có được tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của chị H vì chiếc xe máy nêu trên là phương tiện đi lại hàng ngày của chị H, sự việc nêu trên đã gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân

đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội;

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà nội được tặng huân chương kháng chiến hạng 3, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt;

Về tình tiết tăng nặng: Không có;

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thích đáng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật; Đồng thời thể hiện sự răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về vật chứng của vụ án: Việc cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng giao trả chiếc xe máy cho chị H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, tại phiên tòa chị H cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại đều thống nhất bị cáo có trách nhiệm trả cho chị H số tiền 8.000.000 đồng, trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị hại không yêu cầu tính lãi, đây là sự tự nguyện thỏa thuận và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận là phù hợp với các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Minh Ch phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch Minh Ch 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch Minh Ch để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Thạch Minh Ch phải trả cho chị Thạch Thị Thúy H 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Thạch Minh Ch phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS, công an huyện;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: HS, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Liễu